TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 03- 01- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phượng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Xuân và ông Nguyễn Văn Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Điệp là Thư ký TAND huyện Ngọc Hồi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 03- 01- 2024, tại hai điểm cầu, điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ngọc Hồi, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 N 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS, ngày 19-12-2023, đối với các bị cáo:

1. Hà Văn N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/7/1985, tại tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Thôn Iệc, xã P, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Dg (Chết) và bà Vi Thị X, sinh N 1942. Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Y, sinh N 1984 và 02 con, con lớn sinh N 2016, con nhỏ sinh N 2018. Hiện vợ, con đang sinh sống tại Thôn Iệc, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 24/04/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chấp hành xong ngày 25/10/2008 (đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/08/2023 đến nay (Có mặt).

2. Phan Văn Th, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07/3/1969, tại Quảng Bình. Nơi cư trú: thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B (chết) và bà Phan Thị Th, sinh N 1941. Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; bị cáo có vợ là

Bùi Thị Ng, sinh N 1971 và 02 con, con lớn sinh N 1997, con nhỏ sinh N 2002. Hiện vợ bị cáo đang sinh sống tại tỉnh Thái Bình, con bị cáo sinh sống tại thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân:

- Ngày 08/12/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chấp hành xong ngày 31/8/2005.

- Ngày 28/10/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 36 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* chấp hành xong ngày 15/11/2010.

- Ngày 20/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 48 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* chấp hành xong ngày 05/8/2017 (đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/08/2023 đến ngày 24/10/2023 được thay thế bằng biện pháp Bảo lĩnh. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Y Kh, sinh N 1991, địa chỉ: Thôn Nông Nhầy 2, xã Đắk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Y; sinh N 1984; địa chỉ: Thôn Iệc, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (vắng mặt- có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/8/2023, Hà Văn N điều khiển xe mô tô *(không rõ biển kiểm soát)* mượn của 01 người quen biết ngoài xã hội tên Út *(chưa rõ nhân thân lai lịch)* từ xã Pờ Y ra thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi để đi làm. Khi đi đến đường A Dừa thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Plei Kần thì N gặp Phan Văn Th là người quen trước đó cũng đi xe mô tô đến. Lúc đó, vì biết Th là người nghiện ma tuý như mình nên N đi đến chỗ Th và nói *"em mới lấy được ở ngoài bắc vào mấy cái (ma túy), giờ em còn một cái anh có lấy không"* thì Th nói: *"Có, giá bao nhiêu"*, N đáp: *"bốn triệu một cái"* thì Th đồng ý mua. Sau đó, N nói: *"khoảng bảy giờ tối anh ra đường NT18, thôn 7 để lấy ma túy và trả tiền cho em",* Th đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, N lấy 01 gói ma túy (loại Heroin) cất giấu ở tủ quần áo trong phòng ngủ ra bỏ vào trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi đến đường NT18 thuộc thôn 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi để giao ma tuý cho Phan Văn Th như đã hẹn. Đến nơi, N đứng đợi được một lúc thì Th điều khiển xe mô tô BKS: 82E1-197.51 đi một mình đến. N liền đưa cho Th 01 gói ma tuý và nhận của Th số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) như đã thỏa thuận trước đó. Sau đó, Th mang gói ma tuý đi về nhà tại thôn 7, thị trấn Plei Kần rồi chia nhỏ gói ma tuý bỏ vào trong 01 bì ni lông loại có mép vuốt và 11 gói giấy nhỏ (loại giấy vở ô ly). Th lấy 01 gói ma tuý ra để sử dụng và cất số ma tuý còn lại ở trong vỏ hộp bánh bằng

kim loại màu vàng xanh để ở phòng khách. Ngày 08/8/2023, Th tiếp tục lấy ra 02 gói ma tuý nhỏ để sử dụng. Đến sáng ngày 09/8/2023, Th lấy 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa ma túy, bỏ vào ngăn nhỏ (mặt trong) ví da màu nâu của Th rồi cất ví da vào trong túi áo khoác màu xanh phía trước bên trái mà Th đang mặc để khi nào có nhu cầu thì lấy ra sử dụng. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô BKS: 82E1-197.51 đi đến khu vực Công viên huyện Ngọc Hồi để uống cà phê. Đến khoảng 07 giờ 40 phút cùng ngày, khi Th đang đi trên đường Hùng Vương, đoạn qua tổ dân phố 1, thị trấn Plei Kần, Ngọc Hồi thì bị tổ công tác Công an huyện Ngọc Hồi kiểm tra, phát hiện gói ma túy mà Th đã cất giấu trong người. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi tiếp tục tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Văn Th tại thôn 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi. Quá trình khám xét phát hiện tại vị trí phía dưới mặt bàn uống nước tại phòng khách có 01 vỏ hộp bánh bằng kim loại, màu vàng – xanh, kích thước (29x7,5)cm trên vỏ hộp bánh có chữ "Dollya", bên trong có: 01 bì nilong trong suốt, loại có mép vuốt kích thước (7x12)cm bên trong có chứa chất nghi là ma tuý và 07 gói giấy vở ô ly màu trắng bên trong có chứa chất nghi là ma tuý, Th khai nhận đây là số ma tuý Th cất giấu trong nhà chưa sử dụng đến và 05 bơm kim tiêm, 03 lọ nước cất chưa qua sử dụng là dụng cụ Th dùng để sử dụng ma túy.

Cùng ngày, căn cứ lời khai Phan Văn Th, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Văn N tại thôn Iệc, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi. Quá trình khám xét, phát hiện tại vị trí giữa khe các bao xác rắn màu đỏ ở góc trong cùng bên trái nhìn từ ngoài vào trong phòng vệ sinh sau nhà có 01 gói ni lông màu vàng không rõ hình dạng kích thước được cột thắt nút, bên trong có chứa 2,052 gam ma tuý, loại Heroin, là số ma tuý Hà Văn N cất giấu trong nhà để sử dụng dần nhưng chưa sử dụng hết; trên người Hà Văn N có số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) là tiền N có được do bán ma túy cho Phan Văn Th, trong tủ đồ ở phòng ngủ có 01 cân tiểu ly màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE là dụng cụ N dùng để chia ma túy bán và 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng là dụng cụ N dùng để sử dụng ma túy. Cơ quan CSĐT đã ra lệnh giữ người khẩn cấp đối với Hà Văn N.

Kết luận giám định số 205/KL-KTHS ngày 14 tháng 8 N 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

- Mẫu chất rắn dạng bột màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong trong phong bì thứ nhất gửi giám định là ma túy, loại: Heroine, có khối lượng là: 0,063 gam *(chất ma tuý phát hiện khi bắt quả tang đối với Phan Văn Th).*

- Mẫu chất rắn dạng cục bột màu trắng (ký hiệu M1.1) được niêm phong trong phong bì thứ hai, ký hiệu "KX01" gửi giám định là ma túy, loại: Heroine, có khối lượng là: 3,326 gam.

- Mẫu chất rắn dạng cục bột màu trắng (ký hiệu M1.2.1, M1.2.2) được niêm phong trong phong bì thứ hai, ký hiệu "KX01" gửi giám định là ma túy, loại: Heroine, có tổng khối lượng là: 0,233 gam.

- Mẫu chất rắn dạng cục bột màu trắng (ký hiệu M1.3.1, M1.3.2, M1.3.3, M1.3.4, M1.3.5) được niêm phong trong phong bì thứ hai, ký hiệu "KX01" gửi giám định là ma túy, loại: Heroine, có tổng khối lượng là: 0,441 gam.

(những chất ma tuý phát hiện, thu giữ khi khám xét chỗ ở của Phan Văn Th)

- Mẫu chất rắn dạng cục bột màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong trong phong bì thứ ba, ký hiệu "KX02" gửi giám định là ma túy, loại: Heroine, có khối lượng là: 2,052 gam (hai phẩy không N hai gam). *(chất ma tuý phát hiện, thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hà Văn N).*

- Tổng khối lượng của mẫu chất rắn dạng bột màu trắng niêm phong trong 01 (một) phong bì bằng giấy, mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH KON TUM - CÔNG AN HUYỆN NGỌC HỒI", mặt sau được dán kín, tại mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Quốc Huy, Nguyễn Duy Tứ, Trần Trọng Tuấn, Phan Văn Th và các hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: "CÔNG AN THỊ TRẤN PLEI KẦN* CÔNG AN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM" và mẫu Chất rắn, dạng cục bột màu trắng được niêm phong trong 01 (một) phong bì bằng giấy, mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH KON TUM - CÔNG AN HUYỆN NGỌC HỒI", mặt sau được dán kín, Tại mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hoàng Trường Giang, Châu Dương Minh Tú, Mai Văn Minh, Mai Văn Chinh, A Miên, Phan Văn Th và các hình dấu tròn màu đỏ có nội dung " U.B.N.D THỊ TRẤN PLEI KẦN H. NGỌC HỒI T. KON TUM" (ký hiệu KX01 ngoài phong bì) là: 4,063 gam (bốn phẩy không sáu ba gam). *(đây là chất ma tuý phát hiện khi bắt quả tang Phan Văn Th và chất ma tuý phát hiện khi khám xét chỗ ở của Phan Văn Th).* Như vậy tổng khối lượng chất ma túy mà Phan Văn Th tàng trữ là 4,063g. Khối lượng chất ma túy Hà Văn N tàng trữ là 2,052g.

Tại Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS- NH ngày 23-11-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố Hà Văn N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Phan Văn Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo; biết ăn năn, hối cải.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố khẳng định việc truy tố đối với các bị cáo Phan Văn Th, Hà Văn N là có căn cứ, đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phan Văn Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Phan Văn Th từ 30- 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó (từ ngày 09/08/2023 đến ngày 24/10/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Văn Th.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Hà Văn N từ 20- 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và từ 36- 40 tháng tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Buộc bị cáo Hà Văn N phải chấp hành hình phạt chung của các tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với mức án từ 56- 64 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 09/8/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Văn N.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 05 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 08 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 24 tờ tiền mệnh giá 50.000đ. (Theo biên lai thu tiền số 0001280 ngày 28-12-2023 giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì chứa mẫu vật sau khi trích giám định đã được niêm phong, mặt trước có ghi nội dung "**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 205/KL-KTHS**", tại các mép dán mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM***" và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hàn Ni, Nguyễn Quốc Huy (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

+ 01 (một) ví da màu nâu.

+ 01 (một) vỏ hộp bánh bằng kim loại, màu vàng – xanh, kích thước (29x7,5)cm trên vỏ hộp bánh có chữ "Dollya".

+ 05 (N) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

+ 03 (ba) lọ nước cất chưa qua sử dụng

+ 01 (một) cân tiểu ly màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE

+ 01(một) bơm kiêm tiêm đã qua sử dụng

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn Th:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, Model: TA-1111, số IMEI1: 350078310012234, số IMEI2: 350078312125232, gắn 01 sim số 0385.554.359.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, Model: T2000, số IMEI1: 355220715174574, số IMEI2: 355220715174582, gắn 01 sim số 0334.761.172.

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn N: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xám, số IMEI1: 867980051291719, số IMEI2: 867980051291701, gắn 01 sim số 0326.573.884.

(Vật chứng, tài sản nêu trên như được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-12-2023 giữa Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi).

3. Về án phí: Đề nghị căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo Phan Văn Th, Hà Văn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thẩm quyền các thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Yến vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của chị Nguyễn Thị Yến không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Văn Th, Hà Văn N khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum đã đề cập. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 07giờ 40 phút, ngày 09/08/2023, tại tổ dân phố 1, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, Kon Tum. Tổ công tác Công an huyện Ngọc Hồi kiểm tra, phát hiện Phan Văn Th đang tàng trữ trái phép trên người 01 gói giấy chứa chất ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong đồ vật. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi tiếp tục khám xét nhà ở của Phan Văn Th tại thôn 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, Kon Tum thu giữ thêm 01 bì ni lông màu trắng trên thân bì có chữ "Thái Minh bệnh đại tràng uống tràng phục linh Plus" và 07 gói giấy vở ô ly màu trắng, bên trong có chứa chất ma túy, loại Heroine bị cáo bỏ trong vỏ hộp bánh có chữ "Dollya" và cất dấu phía dưới bàn uống nước tại phòng khách. Phan Văn Th khai nhận toàn bộ số ma túy trên là của mình mua với giá 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)* của Hà Văn N về để về

sử dụng. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ của Phan Văn Th là 4,063 gam *(bốn phẩy không sáu ba gam).*

Hà Văn N thừa nhận vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 07/8/2023, tại đường NT18 thuộc thôn 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, Hà Văn N thực hiện hành vi bán cho Phan Văn Th 01 gói ma túy (loại Heroin) với số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Đến ngày 09/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi tiến hành khám xét nhà ở của Hà Văn N, phát hiện và thu giữ 01 gói ni lông có chứa ma túy loại: Heroine, có khối lượng là: 2,052 gam (*hai phẩy không N hai gam*). Hà Văn N khai nhận gói ma túy này, N cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy Hà Văn N mua về vừa để sử dụng, vừa bán cho Phan Văn Th là N mua được của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

[3] Tại thời điểm thực hiện hành vi tàng trữ số ma túy nêu trên của các bị cáo Hà Văn N, Phan Văn Th và hành vi bán ma túy của Hà Văn N cho Phan Văn Th nhằm kiếm lời thì hai bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi cất giữ trái phép 4,063 gam (bốn phẩy không sáu ba gam) ma túy (loại Heroin) của Phan Văn Th đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi bán ma túy của Hà Văn N cho Phan Văn Th đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép 2,052 gam (*hai phẩy không N hai gam*) ma túy loại (loại Heroin) của Hà Văn N đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo theo các điều luật vừa nêu, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Hà Văn N, Phan Văn Th là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo trước đây đều đã bị kết án về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, sau khi chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống nhưng lại không tự cai nghiện, tu chí làm ăn, chăm lo gia đình mà tiếp tục sa vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt mức án nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo Hà Văn N, Phan Văn Th không phải chịu các quy định về tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo luôn thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải – đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng. Ngoài ra, đối với bị cáo Phan Văn Th, sau khi thực hiện hành vi

phạm tội, bị cáo đã có đơn trình báo, giúp cho cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi phát hiện, bắt quả tang 01 đối tượng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi đã ra quyết định khởi tố vụ án; quyết định khởi tố bị can. Vì vậy, áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân không tốt, các bị cáo Phan Văn Th (03 lần), Hà Văn N (01 lần) bị kết án về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* đã chấp hành xong hình phạt, được xóa án tích.

Tuy nhiên, xét về điều kiện hoàn cảnh của bản thân và gia đình nhận thấy, đối với bị cáo Th, hiện tại đang có tiền sử bệnh lao hô hấp; viêm phổi; đái tháo đường tuýp 2; viêm đa dây thần kinh… bệnh phải điều trị thường xuyên. Bị cáo sinh sống cùng với mẹ già sinh N 1941, hiện bị bệnh mất trí nhớ; bị cáo Hà Văn N cũng có hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm ổn định, các con còn nhỏ; là người đồng bào dân tộc thiểu số, nên áp cần áp dụng cho các bị cáo Hà Văn N, Phan Văn Th được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo trở thành công dân tốt.

[6] Với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, tình tiết giảm nhẹ cùng nhân thân của bị cáo Phan Văn Th, Hà Văn N như đã phân tích, đánh giá ở trên, thấy rằng: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục người phạm tội, đồng thời cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phan Văn Th, Hà Văn N không có nghề nghiệp ổn định, cả hai đều làm nông thu nhập không ổn định; không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Nguồn gốc gói ma túy mà Hà Văn N bán cho Phan Văn Th, bị cáo N mua của một người ở huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Bị cáo không biết rõ nhân thân lai lịch của người này, không nhớ cụ thể về thời gian, địa điểm, không có người khác làm chứng hay biết về sự việc mua, bán chất ma túy giữa bị cáo và đối tượng trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau. Vì vậy HĐXX không xem xét.

Đối với việc bị cáo Phan Văn Th, Hà Văn N cất giấu ma túy tại nhà thì những người sinh sống cùng là mẹ bị cáo Th và vợ bị cáo N là chị Nguyễn Thị Yến hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT xét thấy không có đủ căn cứ để xử lý. HĐXX thấy có cơ sở.

[9] Về lai lịch của Hà Văn N: Theo bản án số 14/2007/HSST, ngày 24/4/2007 của Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An thể hiện bị cáo sinh ngày 11/11/1984, trú tại bản Cá Na, xã Quế Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Ngày 25/10/2008, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, được Trại giam Đồng Sơn – Cục V26 cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 900/GCN. Sau khi chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, bị cáo đã thay đổi ngày tháng N sinh là 01/7/1985, đã được cấp số định danh và căn cước công dân và

chuyển đến cư trú tại thôn Iệc, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum cho đến nay.

[10] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn: đen, BKS: 82E1 - 197.51, số máy: E32VE004944, số khung: 3720KY002495, xét thấy bị cáo Phan Văn Th sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi phạm tội chủ sở hữu không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Y Khăm. HĐXX xét thấy có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngoài số ma túy thu giữ được của Hà Văn N và Phan Văn Th, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Phan Văn Th:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, Model: TA-1111, số IMEI1: 350078310012234, số IMEI2: 350078312125232, gắn 01 sim số 0385.554.359.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, Model: T2000, số IMEI1: 355220715174574, số IMEI2: 355220715174582, gắn 01 sim số 0334.761.172.

+ 01 (một) ví da màu nâu.

+ 01 (một) vỏ hộp bánh bằng kim loại, màu vàng – xanh, kích thước (29x7,5)cm trên vỏ hộp bánh có chữ "Dollya".

+ 05 (N) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

+ 03 (ba) lọ nước cất chưa qua sử dụng

- Thu giữ của Hà Văn N:

+ Số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 05 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 08 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 24 tờ tiền mệnh giá 50.000đ.

+ 01 (một) cân tiểu ly màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE

+ 01(một) bơm kiêm tiêm đã qua sử dụng

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xám, số IMEI1: 867980051291719, số IMEI2: 867980051291701, gắn 01 sim số 0326.573.884.

Xét thấy:

+ Số ma túy là vật chứng liên quan trực tiếp đến tội phạm và là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) vỏ hộp bánh bằng kim loại, màu vàng – xanh, kích thước (29x7,5)cm trên vỏ hộp bánh có chữ "Dollya"; 05 (N) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 03 (ba) lọ nước cất chưa qua sử dụng thu giữ của Phan Văn Th và 01 (một) cân tiểu ly màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE; 01(một) bơm kiêm tiêm đã qua sử dụng thu giữ của Hà Văn N là những vật có liên

quan đến việc sử dụng của các bị cáo cũng như hành vi bán ma túy của bị cáo N; Hiện các vật dụng này đều không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thu giữ của bị cáo Phan Văn Th và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A54 thu giữ của bị cáo Hà Văn N. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) thu giữ của bị cáo Hà Văn N là tiền do phạm tội mà có nên bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[11] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi trình bày lời luận tội và đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo Phan Văn Th, Hà Văn N là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Các bị cáo Phan Văn Th, Hà Văn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn Th phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Bị cáo Hà Văn N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tội *" Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Phan Văn Th 35 (Ba mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó (từ ngày 09/08/2023 đến ngày 24/10/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Văn Th.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Hà Văn N 20 *(Hai mươi)* tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và 38 *(Ba mươi tám)* tháng tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Buộc bị cáo Hà Văn N phải chấp hành hình phạt chung của các tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và *"Mua bán trái phép chất ma túy"* là 58 *(N mươi tám)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 09/8/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Văn N.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 05 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 08 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 24 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (Theo biên lai thu tiền số 0001280 ngày 28-12-2023 giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì chứa mẫu vật sau khi trích giám định đã được niêm phong, mặt trước có ghi nội dung "**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 205/KL-KTHS**", tại các mép dán mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM***" và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hàn Ni, Nguyễn Quốc Huy (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

+ 01 (một) ví da màu nâu.

+ 01 (một) vỏ hộp bánh bằng kim loại, màu vàng – xanh, kích thước (29x7,5)cm trên vỏ hộp bánh có chữ "Dollya".

+ 05 (N) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

+ 03 (ba) lọ nước cất chưa qua sử dụng

+ 01 (một) cân tiểu ly màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE

+ 01(một) bơm kiêm tiêm đã qua sử dụng

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn Th:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, Model: TA-1111, số IMEI1: 350078310012234, số IMEI2: 350078312125232, gắn 01 sim số 0385.554.359.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, Model: T2000, số IMEI1: 355220715174574, số IMEI2: 355220715174582, gắn 01 sim số 0334.761.172.

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn N: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xám, số IMEI1: 867980051291719, số IMEI2: 867980051291701, gắn 01 sim số 0326.573.884.

(Vật chứng, tài sản nêu trên như được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-12-2023 giữa Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi).

3. Về án phí: *Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội);*

- Buộc bị cáo Phan Văn Th, Hà Văn N, mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: *Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 03- 01-2024), các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo đối với phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Công an h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Phượng